

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 179/2020/HS-ST
Ngày 30 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thanh Quốc.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Cúc.

2. Bà Trương Ánh Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Huyền Trang – là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Đa – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29 và 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 186/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Chí T1; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Hải; Sinh năm 1979, tại Vĩnh Long. Nơi cư trú: Ấp 1, xã Tân Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Nguyễn Văn Mong; Con bà Lê Thị Dể, sinh năm 1957. Anh chị em ruột có 05 người; Vợ: Phạm Thị Kiều Hạnh; Con: 01 người; Tiền sự: Không. Tiền án: Không

Bị cáo tạm giữ từ ngày 12 tháng 6 năm 2020 đến ngày 19 tháng 6 năm 2020. Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19 tháng 6 năm 2020 cho đến nay.

Bị hại:

1. Nguyễn Thị Xuân M, sinh năm 1996 (Đã chết); Địa chỉ: ấp C, xã L, huyện V, tỉnh B.

Người đại diện hợp pháp của chị Nguyễn Thị Xuân M: Bà Lê Thị Hồng L, sinh năm: 1965, là mẹ ruột bị hại và ông Nguyễn Văn O, sinh năm: 1965, là cha ruột của bị hại (Có mặt). Cùng địa chỉ: Địa chỉ: ấp C, xã L, huyện V, tỉnh B.

2. Nguyễn Thị Bích T2, sinh năm 1994; Địa chỉ: ấp C, xã L, huyện V, tỉnh B.

Đại diện theo ủy quyền của ông O, bà L, chị T2 là anh Hồ Hoàng V, sinh năm 1992, trú tại ấp H, xã L, huyện V, tỉnh B, theo các văn bản ủy quyền ngày 30/7/2020 (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hồng Bảo T3, sinh năm: 1982. Địa chỉ: ấp L, xã P, huyện T, tỉnh V. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 12 tháng 6 năm 2020, Nguyễn Văn Chí T1 điều khiển xe ô tô tải biển số 64C-080.81 đi trên Quốc lộ 1A, theo hướng từ thành phố Cà Mau đến xã Tắc Vân, đến đoạn thuộc ấp Cây Trâm, xã Định Bình, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau thì va chạm với xe mô tô biển số 94K1-892.12 do Nguyễn Thị Xuân M điều khiển chở Nguyễn Thị Bích T2. Hậu quả làm Nguyễn Thị Xuân M tử vong tại chỗ, Nguyễn Thị Bích T2 chấn thương, được đưa đến Bệnh viện Cà Mau cấp cứu sau đó được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh, Bệnh viện Quân Y 7A - Cục Hậu Cần Quân Khu 7 điều trị đến ngày 23 tháng 6 năm 2020 thì xuất viện.

Sau khi tai nạn xảy ra, Nguyễn Văn Chí T1 hỗ trợ đưa nạn nhân đến Bệnh viện Đa khoa Cà Mau cấp cứu, rồi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tự thú, khai nhận hành vi phạm tội.

Khám nghiệm hiện trường ngày 12/6/2020:

- Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường hai chiều có phân tuyến, vạch kẻ đường, đường thẳng, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, không có chướng ngại vật, đường không có vỉa hè, đường có hệ thống báo hiệu đầy đủ, hai bên đường là khoảng đất trống và nhà dân ở, mặt đường rộng 12 mét.

- Lấy cọc tiêu H9-2237 làm cột mốc cố định và lấy mép đường bên phải theo hướng Bạc Liêu về Cà Mau làm chuẩn.

- Dấu vết cày xước dài 53,80 mét, gồm 02 đoạn: đoạn 1 dài 47 mét dạng hình cánh cung, có chiều hướng từ Cà Mau đi Bạc Liêu, đầu dấu cày đo vào lề chuẩn là 1,5 mét, đo đến đầu vết bánh xe là 2,2 mét đo đến vị trí gương chiếu hậu là 1,8 mét, đo đến vị trí cản xe là 15,5 mét. Đoạn 2: dài 6,5 mét, dạng đường thẳng, có chiều hướng Bạc Liêu về Cà Mau và chéch vào lề chuẩn, dấu cày kết thúc ngay vị trí xe 94K1-892.12 ngã, điểm gấp khúc giữa giữa 02 đoạn đo vào lề chuẩn là 5 mét.

- Nạn nhân Nguyễn Thị Xuân M, giới tính nữ, vị trí đầu nạn nhân đo vào lề chuẩn 0,4 mét, đo đến vị trí cản xe 2,5 mét.

- Xe mô tô biển số 94K1-892.12 ngã bên phải, tâm bánh sau đo vào lề chuẩn là 0,7 mét, tâm bánh trước đo vào lề chuẩn 0,5 mét.

- Dấu vết bánh xe dài 90,1 mét nằm phía trong lề chuẩn, có chiều hướng từ Cà Mau đi Bạc Liêu và kết thúc ngay vị trí xe 64C-080.81.

- Gương hậu hình elip, nằm phía trong lề chuẩn và đo ra lề chuẩn là 0,1 mét.

- Cản nhựa màu trắng, bên phải có bị nứt bể, có dính nhiều vệt sơn màu đỏ, trên cản có gắn biển số xe 64C-080.81.

- Xe 64C-080.81 dùng phía trong lề chuẩn, đầu xe quay về hướng Bạc Liêu, tâm bánh sau bên phải đo ra lề chuẩn 2,1 mét và đo đến cột mốc là 1,2 mét, tâm bánh trước bên phải đo ra lề chuẩn là 2,5 mét.

* Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 29/TT-20 ngày 18/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau giám định tử thi Nguyễn Thị Xuân M kết luận:

- Phần giám định:

Tình trạng tử thi: Tử thi nguội, lạnh chưa hoàn toàn; Hoan tử thi màu đỏ nhạt tập trung vùng thân sau chưa cố định. Tử thi chết dưới 6 giờ.

Dấu hiệu chính qua giám định.

- Khám ngoài:

+ Rách và bầm máu da vùng cằm, kích thước 08cm x 02cm.

+ Bầm da từ dái tai trái đến cổ trái, kích thước: 08cmx 02cm.

+ Biến dạng vùng mặt.

+ Gãy ½ răng R1.1; R1.2; R2.1; R2.2. Gãy xương hàm dưới.

+ Trật khớp cổ tay phải.

+ Xâp xát da ngón V bàn tay phải, kích thước 01cm x 0,5cm.

+ Rách da 1/3 dưới mặt trước – ngoài đùi phải, kích thước: 5,5cm x 03 cm.

+ Mảng bầm 1/3 trên mặt trước cẳng chân trái, kích thước: 07cm x 05cm, biến dạng 1/3 trên cẳng chân trái.

- Khám trong:

+ Bầm cơ vùng cằm trái.

+ Xuất huyết dưới nhện hai bán cầu đại não.

+ Xuất huyết quanh cầu não.

+Xuất huyết tiểu não.

+ Xuất huyết não thất.

+ Vỡ sọ phức tạp, đường vỡ từ thái dương phải sang thái dương trái, ngang qua hố yên vòng xuống vùng chẩm hai bên, vỡ làm rời một phần nền sọ và vòm sọ.

+ Gãy 1/3 dưới xương đùi phải.

+ Gãy 1/3 trên hai xương cẳng chân trái.

- Nồng độ Ethanol: Dưới ngưỡng phát hiện ethanol ngoại sinh trong máu.

- Kết luận:

+ Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não/Đa chấn thương.

* Đối với Nguyễn Thị Bích T2 nhập viện điều trị từ ngày 12/6/2020 đến ngày 13/6/2020 tại Bệnh viện Chợ Rẫy. Từ lúc 17 giờ 38 phút ngày 13/6/2020 đến lúc 08 giờ 00 phút ngày 23/6/2020 điều trị tại Bệnh viện Quân Y 7A.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 172/TgT-20 ngày 29/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau giám định thương tích đối với Nguyễn Thị Bích T2 kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 vết sẹo vùng cằm dưới, kích thước 3,5cm x 0,3cm.
- 01 vết sẹo phẫu thuật 1/3 dưới mặt trước cằm tay phải, kích thước 09cm x 0,2cm.
- 01 vết sẹo 1/3 giữa mặt trước đùi phải, kích thước 0,6cm x 0,2cm.
- 02 vết sẹo phẫu thuật đầu trên đùi phải, kích thước 1: 0,5cm x 0,1cm, kích thước 2: 1,5cm x 0,2cm.
- 01 vết sẹo phẫu thuật từ 1/3 trên đến 1/3 dưới mặt trước – ngoài đùi phải, kích thước 16cm x 0,3cm.
- 02 vết sẹo phẫu thuật mặt ngoài gối phải, kích thước 1: 1,5cm x 0,2cm, kích thước 2: 1,5cm x 0,2cm.
- 01 vết sẹo phẫu thuật từ 1/3 trên đến 1/3 dưới mặt trước – ngoài đùi phải, kích thước 16cm x 0,3cm.
- 02 vết sẹo phẫu thuật mặt ngoài gối phải, kích thước 1: 1,5cm x 0,2cm; kích thước 2: 1,5cm x 0,2cm.
- 01 vết sẹo phẫu thuật mặt trước đầu dưới đùi phải, kích thước 1,8cm x 0,3cm.
- Gãy xương hàm bên trái.
- Gãy 1/3 xương đùi phải đã phẫu thuật kết hợp xương.
- Gãy đầu dưới xương quay phải đã phẫu thuật kết hợp xương. Hiện tại, hạn chế vận động cổ tay phải.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 52% (Năm mươi hai phần trăm).

* Tại bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số HST 396/ĐC.2020 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh giám định mẫu máu của Nguyễn Thị Xuân M kết luận: Dưới ngưỡng phát hiện Ethanol ngoại sinh trong máu.

* Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở lập lúc 09 giờ 05 phút ngày 12 tháng 6 năm 2020, tại Đội Cảnh sát giao thông, trật tự - Công an thành phố Cà Mau đối với Nguyễn Văn Chí T1 thể hiện: Nồng độ cồn trong khí thở là 0,000 mg/01 lít khí thở.

* Tại Biên bản thử nước tiểu phát hiện nhanh chất ma túy lập lúc 09 giờ 35 phút ngày 12 tháng 6 năm 2020, tại Công an thành phố Cà Mau đối với Nguyễn Văn Chí T1 thể hiện: Không có sử dụng chất ma túy.

Về vật chứng, tài sản tạm giữ:

Tạm giữ là 01 xe ô tô tải biển số 64C-080.81 do anh Hồng Bảo T3 đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Xe này được bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Đối với xe mô tô biển số 94K1-892.12 do Nguyễn Thị Xuân M đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau giao trả lại cho ông Nguyễn Văn O, là cha ruột của Mơ nhận.

Phản trách nhiệm dân sự:

Gia đình bị hại yêu cầu về trách nhiệm dân sự:

- Yêu cầu bồi thường thiệt hại dân sự đối với bị hại Nguyễn Thị Xuân M: Tiền thiệt hại tài sản do tai nạn: xe máy tay ga Yamaha 30.000.000 đồng; Điện thoại di động bị mất 5.000.000 đồng; Chi phí cứu chữa 2.000.000 đồng; Thu nhập thực tế người bị mất 12 tháng x 10.000.000 đồng/tháng = 120.000.000 đồng; Tiền xe vận chuyển 1.500.000 đồng; Mua quan tài, vật dụng tẩm liệm 30.000.000 đồng; Thuê mướn theo phong tục địa phương 10.000.000 đồng; Thuê mướn rạp, nhân công 5.000.000 đồng; Mua bông cúng, trái cây 7.000.000 đồng; Mồ mã, tiền công 30.000.000 đồng; Nấu ăn 30.000.000 đồng; Phần cấp dưỡng đề nghị lo cho đứa em duy trì ăn học thời gian còn lại do trước khi mất M có nguyện vọng nuôi em trai đi học đến ra trường 36 tháng x 6.000.000 đồng/tháng = 216.000.000 đồng; Bù đắp tổn thất về tinh thần 100 tháng x 1.490.000 đồng/tháng = 149.000.000 đồng. Tổng cộng các khoản yêu cầu bồi thường là 635.500.000 đồng (Sáu trăm ba mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng).

- Yêu cầu bồi thường thiệt hại dân sự đối với Nguyễn Thị Bích T2:

Chi phí điều trị thương tích, cấp cứu tại Bệnh viện Cà Mau, chuyển tuyến điều trị đến khi xuất viện tổng cộng 50.523.000 đồng; Thu nhập thực tế bị mất 12 tháng x 13.476.000 đồng/tháng = 161.712.000 đồng; Chi phí dự trù thăm khám và lấy inox ra ngoài 43.000.000 đồng; Chi phí người chăm sóc người bị nạn 08 tháng x 9.000.000 đồng/tháng (300.000 đồng/ngày) = 72.000.000 đồng; Bù đắp tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng. Tổng cộng các khoản yêu cầu bồi thường là 357.235.000 đồng (Ba trăm năm mươi bảy triệu hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Bị cáo đã khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000đ và nộp tiền khắc phục hậu quả 50.000.000đ tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau và 50.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

Qua điều tra, Nguyễn Văn Chí T1 thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội. Đại diện hợp pháp bị hại yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật và yêu cầu bồi thường thiệt hại như đã nêu trên.

Tại cáo trạng số: 178/KSĐT-TA ngày 08/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Chí T1 về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn Chí T1 về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 1 điều 260, điểm b, r, s khoản 1 Điều 51, của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 589, 590, 591, 601 Bộ luật Dân sự: Buộc Nguyễn Văn Chí T1 và Hồng Bảo T3 liên đới bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Thị Bích T2 các chi phí tổng cộng là 124.551.000 đồng. Trong đó:

- Chi phí khám chữa bệnh là 50.523.000 đồng.

- Tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm hại 30.000.000 đồng.
- Chi phí thực tế của việc mất thu nhập của Tuyền 03 tháng x 13.476.000 đồng = 40.428.000 đồng;
- Chi phí thực tế của việc mất thu nhập của người nuôi Tuyền tại Bệnh Viện 300.000 đồng x 12 ngày = 3.600.000 đồng.

Buộc Nguyễn Văn Chí T1 và Hồng Bảo T3 liên đới bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Thị Xuân M tổng cộng là 256.600.000 đồng. Trong đó:

- Tiền xe vận chuyển đến bệnh viện và về nhà 2.000.000 đồng;
- Tiền mua quan tài, vật dụng tẩm liệm 30.000.000 đồng;
- Tiền thuê mướn theo phong tục địa phương 10.000.000 đồng;
- Tiền thuê mướn rạp, nhân công 5.000.000 đồng;
- Tiền mua bông, trái cây cúng 7.000.000 đồng;
- Tiền mồ mã, chôn cất 30.000.000 đồng;
- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 100 tháng x 1.490.000 đồng/tháng = 149.000.000 đồng.
- Chi phí thực tế sửa chữa xe mô tô biển số 94K1-892.12 là 27.671.000 đồng;
- Tiền điện thoại bị mất 5.000.000 đồng. .

Đại diện bị hại yêu cầu bị cáo và anh T3 có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại dân sự đối với:

- Nguyễn Thị Xuân M: Tiền thiệt hại tài sản do tai nạn: xe máy tay ga Yamaha 27.671.000 đồng; Điện thoại di động bị mất 5.000.000 đồng; Chi phí cứu chữa 2.000.000 đồng; Thu nhập thực tế người bị mất 12 tháng x 10.000.000 đồng/tháng = 120.000.000 đồng; Tiền xe vận chuyển 1.500.000 đồng; Mua quan tài, vật dụng tẩm liệm 30.000.000 đồng; Thuê mướn theo phong tục địa phương 10.000.000 đồng; Thuê mướn rạp, nhân công 5.000.000 đồng; Mua bông cúng, trái cây 7.000.000 đồng; Mồ mã, tiền công 30.000.000 đồng; Nấu ăn 30.000.000 đồng; Phân cấp dưỡng đề nghị lo cho đứa em duy trì ăn học thời gian còn lại do trước khi mất Mơ có nguyện vọng nuôi em trai đi học đến ra trường 36 tháng x 6.000.000 đồng/tháng = 216.000.000 đồng; Bù đắp tổn thất về tinh thần 100 tháng x 1.490.000 đồng/tháng = 149.000.000 đồng. Tổng cộng các khoản yêu cầu bồi thường là 633.171.000 đồng. Sau khi đối trừ số tiền gia đình bị hại đã nhận của bị cáo 10.000.000 đồng và của anh T3 5.000.000 đồng, yêu cầu bị cáo và anh T3 bồi thường tiếp 618.171.000 đồng.

- Nguyễn Thị Bích T2: Chi phí điều trị thương tích, cấp cứu tại Bệnh viện Cà Mau, chuyển tuyến điều trị đến khi xuất viện tổng cộng 50.523.000 đồng; Thu nhập thực tế bị mất 12 tháng x 13.476.000 đồng/tháng = 161.712.000 đồng; Chi phí người chăm sóc người bị nạn 08 tháng x 9.000.000 đồng/tháng (300.000 đồng/ngày) = 72.000.000 đồng; Bù đắp tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng. Tổng cộng các khoản yêu cầu bồi thường là 314.235.000đ.

Bị cáo trình bày lời bào chữa: Bị cáo thừa nhận lời khai trong quá trình điều tra là do tự nguyện bị cáo khai, không bị ép buộc hay bị bức cung hoặc dùng nhục hình. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên và xác định Cáo trạng truy tố bị cáo không oan, sai nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại cho chị M tiền sửa xe 27.671.000 đồng, giá trị điện thoại bị mất là 5.000.000 đồng. Các khoản còn lại do bị cáo không có khả năng bồi thường nên không thể bồi thường theo yêu cầu của đại diện gia đình chị M.

Bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại cho chị T2 tiền chi phí điều trị bệnh 30.523.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 15.000.000 đồng. Các khoản còn lại do bị cáo không có khả năng bồi thường nên không thể bồi thường theo yêu cầu của đại diện gia đình chị M.

Anh Hồng Bảo T3 trình bày: Anh là chủ sở hữu xe ô tô tải biển số 64C - 080.81, bị cáo được anh thuê lái xe ô tô tải và trả tiền công. Nay bị cáo gây tai nạn cho bị hại anh có trách nhiệm liên đới với bị cáo bồi thường các khoản cụ thể như sau: Đối với thiệt hại của chị T2, do bị cáo đã bồi thường tiền chi phí điều trị cho chị T2 30.523.000 đồng nên anh đồng ý bồi thường tiếp chi phí điều trị cho chị T2 20.000.000 đồng; Tiền thu nhập thực tế bị mất 10.000.000 đồng. Đối với thiệt hại của chị M anh đồng ý bồi thường tiền mua quan tài, vật dụng tang lễ 10.000.000 đồng. Các khoản còn lại do anh không có khả năng bồi thường nên không thể bồi thường theo yêu cầu của đại diện gia đình bị hại. Đối với số tiền 100.000.000 đồng mà bị cáo nộp để khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại thì anh có đưa cho Thiện 35.000.000 đồng để nộp tiền khắc phục hậu quả. Ngoài ra, trong số tiền 15.000.000 đồng mà bị cáo Thiện đã anh đã giao cho gia đình bị hại để khắc phục hậu quả thì có 5.000.000 đồng là tiền của anh. Như vậy, tổng cộng anh đã đưa cho Thiện 40.000.000 đồng. Anh yêu cầu được nhận lại xe ô tô tải biển số 64C - 080.81.

Bị cáo thừa nhận trong tổng số tiền 115.000.000 đồng bị cáo giao cho gia đình bị hại và nộp khắc phục hậu quả thì có 40.000.000 đồng của anh T3. Số tiền thực tế bị cáo đã giao cho gia đình bị hại là 10.000.000 đồng và 65.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 12 tháng 6 năm 2020, bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 64C-080.81 đi trên Quốc lộ 1A, theo hướng từ thành phố Cà Mau đến xã Tắc Vân, đến đoạn thuộc ấp Cây Trâm, xã Định Bình, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau thì ngủ gật và điều khiển xe lấn sang phần đường dành cho phương tiện đi theo chiều ngược lại dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 94K1-892.12 do Nguyễn Thị Xuân M điều khiển chở chị Nguyễn Thị Bích T2. Hậu quả làm Nguyễn Thị Xuân M tử vong tại chỗ, chị Nguyễn Thị Bích T2 bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 52%.

Lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa về diễn biến thực hiện hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến sự việc, kết luận giám định, kết quả thực nghiệm cùng với các chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết xe mô tô khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ có thể gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của người khác nếu như không tuân thủ đầy đủ các quy định về điều khiển phương tiện. Hậu quả làm chị M chết, chị T2 bị thương tích. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 của Bộ luật hình sự, đúng như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự giao thông, gây hoang mang lo lắng cho người tham gia giao thông, trực tiếp phá vỡ trật tự, an toàn giao thông, Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; thành thật khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo tự thú; bị cáo có cậu ruột là ông Lê Văn Năm được Thủ tướng chính phủ tặng Bằng Tổ quốc ghi công và bác ruột là ông Nguyễn Minh được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Quân công hạng Ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

[5.1] Trách nhiệm bồi thường: Do bị cáo Thiện được anh T3 thuê lái xe ô tô tải và được trả tiền công nên tai nạn xảy ra thì anh T1 phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại. Do đó, việc đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố

Cà Mau và đại diện bị hại yêu cầu bị cáo cùng anh T3 có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại là chưa phù hợp.

[5.2] Mặc dù trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại là của anh Hồng Bảo T3 nhưng tại phiên tòa bị cáo tự nguyện sử dụng số tiền 65.000.000đ đã nộp để bồi thường cho bị hại. Xét thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo nên có căn cứ ghi nhận sự tự nguyện này.

[5.3] Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại cho Nguyễn Thị Xuân M: Tiền thiệt hại tài sản do tai nạn: xe máy tay ga Yamaha 27.671.000 đồng; Điện thoại di động bị mất 5.000.000 đồng; Chi phí cứu chữa 2.000.000 đồng; Mua quan tài, vật dụng tẩm liệm 30.000.000 đồng; Tiền xe vận chuyển 1.500.000 đồng; Thuê mướn theo phong tục địa phương 10.000.000 đồng; Thuê mướn rạp, nhân công 5.000.000 đồng; Mua bông cúng, trái cây 7.000.000 đồng; Mồ mã, tiền công 30.000.000 đồng; Bù đắp tổn thất về tinh thần 100 tháng x 1.490.000 đồng/tháng = 149.000.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy đây là những yêu cầu phù hợp với quy định tại Điều 589, Điều 591 Bộ luật dân sự 2015 nên có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu này.

Đối với yêu cầu khoản thu nhập thực tế người bị mất 12 tháng x 10.000.000 đồng/tháng = 120.000.000 đồng; Nấu ăn 30.000.000 đồng; Phần cấp dưỡng đề nghị lo cho đứa em duy trì ăn học thời gian còn lại do trước khi mất Mơ có nguyện vọng nuôi em trai đi học đến ra trường 36 tháng x 6.000.000 đồng/tháng = 216.000.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy đây là những yêu cầu không phù hợp với quy định tại các Điều 589, Điều 591 Bộ luật dân sự 2015 vì khi tai nạn xảy ra, chị M chết tại chỗ, không làm phát sinh thêm khoản mất thu nhập của chị M. Do cha mẹ của chị M vẫn còn sống nên chị M không phải là người có nghĩa vụ cấp dưỡng cho em trai đi học và tiền nấu ăn 30.000.000đ cũng không phải là chi phí hợp lý được quy định tại Điều 591 Bộ luật dân sự 2015 nên các khoản này không được chấp nhận.

Từ phân tích tại mục [5.1] và [5.3] nên anh T3 phải có trách nhiệm bồi thường cho hàng thừa kế thứ nhất của chị M là ông Nguyễn Văn O, bà Lê Thị Hồng L tổng số tiền 252.171.000 đồng, sau khi đã trừ số tiền 15.000.000 đồng. Không chấp nhận yêu cầu của gia đình bị hại với số tiền 366.000.000 đồng.

[5.4] Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại cho Nguyễn Thị Bích T2: Chi phí điều trị thương tích, cấp cứu tại Bệnh viện Cà Mau, chuyển tuyến điều trị đến khi xuất viện tổng cộng 50.523.000 đồng; Bù đắp tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy đây là những yêu cầu phù hợp với quy định tại Điều 589, Điều 590 Bộ luật dân sự 2015 nên có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu này.

Đối với yêu cầu về thu nhập thực tế bị mất 12 tháng x 13.476.000 đồng/tháng = 161.712.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy, khi tai nạn xảy ra, thu nhập thực tế của chị T2 có bị mất. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 585 Bộ luật dân sự 2015 quy định về nguyên tắc bồi thường thiệt hại thì thiệt hại phải là thiệt hại thực tế. Do đó phần thu nhập thực tế của chị T2 được tính kể từ ngày chị T2 bị

tai nạn, tức ngày 12 tháng 6 năm 2020 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 30 tháng 9 năm 2020 là 108 ngày x 449.200 đồng = 48.513.600 đồng là phù hợp. Trường hợp sau này nếu thu nhập của chị T2 tiếp tục bị mất thì chị T2 có quyền khởi kiện thành vụ án dân sự khác để yêu cầu.

Đối với yêu cầu chi phí người chăm sóc người bị nạn 08 tháng x 9.000.000 đồng/tháng (300.000 đồng/ngày) = 72.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, chị T2 điều trị từ ngày 12 tháng 6 năm 2020 đến 23 tháng 6 năm 2020 thì xuất viện. Do chị T2 không mất khả năng lao động nên chi phí hợp lý thu nhập thực tế bị mất của người nuôi bệnh được tính trong thời gian chị T2 điều trị 12 ngày x 300.000 đồng = 3.600.000 đồng là phù hợp.

Từ phân tích tại mục [5.1] và [5.4] nên anh T3 có trách nhiệm bồi thường cho chị Nguyễn Thị Bích T2 với số tiền là 132.636.600 đồng. Không chấp nhận yêu cầu của bị hại đối với số tiền 181.598.400 đồng.

[5.5] Do bị cáo thống nhất sử dụng số tiền đã nộp khắc phục hậu quả 65.000.000 đồng và anh T3 đã nộp 35.000.000 đồng để khắc phục hậu quả nên việc đối trừ số tiền này vào số tiền mà anh T3 phải có trách nhiệm bồi thường cho chị T2 và hàng thừa kế thứ nhất của chị M là ông O, bà L là phù hợp. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của chị T2 có yêu cầu bồi thường tiền điều trị cho chị T2 là 50.523.000 đồng, bị cáo, anh T3 cũng thống nhất bồi thường số tiền này nên việc sử dụng số tiền đã nộp khắc phục hậu quả 100.000.000 đồng để đối trừ, bồi thường vào tiền điều trị cho chị T2 50.523.000 đồng là phù hợp, số tiền còn lại 49.477.000 đồng sẽ được bồi thường cho hàng thừa kế thứ nhất của chị M là ông O, bà L.

Như vậy, sau khi đối trừ số tiền đã nộp khắc phục hậu quả 100.000.000 đồng, anh T3 còn phải tiếp tục bồi thường chị T2 số tiền 83.159.600 đồng, bồi thường cho bà L, ông O số tiền 201.468.000 đồng.

Trường hợp sau này giữa anh T3 và bị cáo có phát sinh tranh chấp về việc bồi thường thì các bên có quyền khởi kiện thành vụ án dân sự khác.

[6] Về tang vật trong vụ án: Đối với xe mô tô biển số 94K1-892.12 do Nguyễn Thị Xuân M đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 27 tháng 7 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau giao trả lại cho ông Nguyễn Văn O là cha ruột bị cáo nhận là phù hợp. Đối với xe ô tô tải biển số 64C-080.81 do anh Hồng Bảo T3 đứng tên đăng ký chủ sở hữu, anh T3 thuê bị cáo lái nên trả xe ô tô tải biển số 64C-080.81 cho anh T3 là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Anh Hồng Bảo T3 phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 260; Điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ

luật tố tụng hình sự năm 2015; Các Điều 585, 590, 591, 651 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Chí T1 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo Nguyễn Văn Chí T1 chấp hành án, trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12 tháng 6 năm 2020 đến ngày 19 tháng 6 năm 2020.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc anh Hồng Bảo T3 phải tiếp tục bồi thường cho chị Nguyễn Thị Bích T2 số tiền 83.159.600 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu thường cho Nguyễn Thị Bích T2 với số tiền 181.598.400 đồng.

Buộc anh Hồng Bảo T3 phải tiếp tục bồi thường cho hàng thừa kế thứ nhất của chị Nguyễn Thị Xuân M là ông Nguyễn Văn O, bà Lê Thị Hồng L số tiền 201.468.000 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu bồi thường cho Nguyễn Thị Xuân M 366.000.000 đồng.

Tiếp tục duy trì tiền bị cáo đã nộp tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau số tiền 50.000.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 29 tháng 7 năm 2020 và 50.000.000đ tại cơ quan thi hành án dân sự thành phố Cà Mau theo biên lai thu số 0003704 ngày 23 tháng 9 năm 2020 để đảm bảo việc thi hành án.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả những khoản tiền hàng tháng anh Hồng Bảo T3 còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357 và điều 468 bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành.

Trả lại cho anh Hồng Bảo T3 xe ô tô tải biển số 64C-080.81 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 9 năm 2020.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*chưa nộp*)

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch anh Hồng Bảo T3 phải nộp 14.231.000 đồng (*chưa nộp*).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, anh V, anh T3 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; các đương sự;
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau
- Cơ quan điều tra CAND TP.Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Dân sự TP.Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Hình sự TP.Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án卷;
- Lưu TAND TP.Cà Mau.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thanh Quốc